

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản lý và sử dụng đất có vấn đề (Management and Use of problem soils)

- Mã số học phần: NND603

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết + seminar, và 30 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: không có

- Điều kiện song hành: không có

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Kiến thức về tính chất, các trở ngại chính, cũng như cách quản lý và sử dụng hiệu quả các nhóm đất có vấn đề trong sản xuất nông nghiệp.	6.1.1, 6.1.2 6.1.3
4.2	Vận dụng một cách khoa học và hệ thống các kiến thức chuyên môn trong để xuất các biện pháp cải tạo, quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả và bền vững	6.1.3a, 6.2.1
4.3	Phát triển kỹ năng về phân tích, đánh giá, nhận định và giải quyết vấn đề liên quan đến công tác quản lý và sử dụng đất, đặc biệt là các nhóm đất có trở ngại cho sản xuất nông nghiệp	6.2.1, 6.2.2
4.4	Nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trong vấn đề khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, nước và môi trường cho hoạt động sản xuất nông nghiệp; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn.	6.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Nhận biết được tính chất, và các trở ngại chính của các nhóm đất có vấn đề như đất phèn, đất nhiễm mặn, đất bạc màu, đất than bùn,... đối với sinh trưởng và phát triển của cây trồng trong sản xuất nông nghiệp.	4.1	6.1.1, 6.1.2 6.1.3
CO2	Đề xuất các biện pháp cải tạo, quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả và bền vững	4.1, 4.2	6.1.1, 6.1.2

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
			6.1.3, 6.2.1
	Kỹ năng		
CO3	Tổng hợp, phân tích, đánh giá và vận dụng kiến thức chuyên môn trong giải quyết các vấn đề thực tế về quản lý và sử dụng đất có vấn đề.	4.2, 4.3	6.1.3a, 6.2.1, 6.2.1, 6.2.2.
CO4	Chủ động nghiên cứu độc lập, sáng tạo; tiếp thu các kết quả, thành tựu khoa học kỹ thuật mới trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp, đặc biệt là về đất, cây trồng và môi trường nhằm nâng cao trình độ, khám phá tri thức, thích nghi với sự phát triển của khoa học và xã hội.	4.2, 4.3, 4.4	6.1.3a, 6.2.1, 6.2.1, 6.2.2, 6.3
CO5	Có khả năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả	4.3, 4.4	6.2.1, 6.2.2, 6.3
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO6	Thể hiện ý thức trách nhiệm công dân trong vấn đề khai thác và bảo vệ tài nguyên đất, nước và môi trường; thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn.	4.4	6.3.a
CO7	Chủ động làm việc theo phương pháp khoa học, phân tích và giải quyết các vấn đề này sinh trong thực tiễn sản xuất nông nghiệp, tự đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận, phản biện.	4.3, 4.4	6.3.b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này thuộc khối kiến thức chuyên ngành ở bậc cao học ngành khoa học đất, giúp học viên hệ thống hóa lại các tính chất cũng như trở ngại trong quản lý và sử dụng các nhóm đất có vấn đề trong sản xuất nông nghiệp; vận dụng một cách khoa học và hệ thống các kiến thức chuyên môn trong đề xuất các biện pháp cải tạo, quản lý và sử dụng đất một cách hiệu quả và bền vững. Nội dung các chương trong học phần bao gồm các cơ sở lý luận khoa học và nghiên cứu thực tiễn về sử dụng và cải tạo đất có vấn đề như đất phèn, đất mặn, đất bạc màu, đất than bùn ở DBSCL.

Học phần đáp ứng chuẩn đầu ra 6.1.3a, 6.2.1a, 6.2.1b, 6.2.2a, 6.3a, 6.3b trong CTĐT bậc cao học ngành Khoa học đất

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Quản lý và sử dụng đất phèn	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
1.1.	Đất phèn và các bất lợi trên đất phèn	2	CO1
1.2.	Các biện pháp quản lý và cải tạo đất phèn	2	CO1, CO2,

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
			CO3, CO4, CO6
1.3.	Quản lý dinh dưỡng và khuyến cáo bón phân trên đất phèn	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
1.4.	Các kết quả nghiên cứu về đất phèn trên thế giới và ở ĐBSCL	1	CO1, CO2
Chương 2.	Quản lý và sử dụng đất mặn và đất kiềm	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
2.1.	Các loại đất mặn, đất kiềm và các bất lợi trên các loại đất mặn, đất kiềm	2	CO1
2.2.	Các biện pháp quản lý và cải tạo đất mặn, đất kiềm	1	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
2.3.	Quản lý nước và dinh dưỡng trên đất mặn, đất kiềm	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
2.4.	Các kết quả nghiên cứu về đất mặn trên thế giới và ở ĐBSCL	1	CO1, CO2
Chương 3.	Quản lý và sử dụng đất bạc màu	6	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
3.1.	Đất bạc màu và các trở ngại trên đất bạc màu	1	CO1
3.2.	Các biện pháp quản lý và cải tạo đất bạc màu	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
3.3.	Quản lý chất dinh dưỡng và bón phân trên đất bạc màu	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
3.4.	Các kết quả nghiên cứu về đất bạc màu trên thế giới và ở ĐBSCL	1	CO1, CO2
Chương 4.	Quản lý và sử dụng đất than bùn	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
4.1.	Đất than bùn và các trở ngại trên đất than bùn	1	CO1
4.2.	Các biện pháp quản lý và cải tạo trên đất than bùn	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO6
4.3.	Các kết quả nghiên cứu về đất than bùn trên thế giới và ở ĐBSCL	1	CO1, CO2

7.2. Seminar

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Quản lý và sử dụng đất phèn	2	CO1, CO2,

			CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Chương 2.	Quản lý và sử dụng đất mặn và đất kiềm	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Chương 3.	Quản lý và sử dụng đất bạc màu	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Chương 4.	Quản lý và sử dụng đất than bùn	2	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7

8. Phương pháp giảng dạy:

Học phần được giảng dạy kết hợp giữa thuyết giảng lý thuyết với báo cáo seminar các chuyên đề theo các chương học (30 tiết). Học viên được hướng dẫn phương pháp tự học sau các giờ lý thuyết.

9. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài seminar và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
2	Điểm bài tập nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo/thuyết minh chuyên đề - Được nhóm xác nhận có tham gia 	30%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Thi viết/trắc nghiệm (30 phút) 	10%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
4	Điểm thi kết thúc học phần	<ul style="list-style-type: none"> - Thi viết/trắc nghiệm (60-90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết 	50%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6,

	và 100% giờ seminar - Bắt buộc dự thi		CO7
--	--	--	-----

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Võ Thị Gương và Tất Anh Thư, 2010. Giáo trình - Các trở ngại của đất trong sản xuất nông nghiệp. NXB Đại học Cần Thơ.	
[2] Võ thị Gương và Nguyễn Mỹ Hoa, 2010. Một số kết quả nghiên cứu về sử dụng và quản lý đất phèn ở ĐBSCL. NXB Nông nghiệp	
[3] Võ thị Gương và ctv., 2009. Bảo tồn rừng tràm và đất than bùn vùng U Minh Hạ - Cà Mau.	
[4] Lê Văn Khoa và Trần Bá Linh, 2013. Giáo trình Bạc màu đất và Bảo tồn tài nguyên đất đai. NXB Đại học Cần Thơ.	
[5] Baldwin D., M. Darling. 2011. National Guidance on Acid Sulfate Soils: National guidance for the management of acid sulfate soils in inland aquatic ecosystems. Environment Protection and Heritage Council and the Natural Resource Management Ministerial Council.	
[6] Dent. D. 1986. Acid Sulfate Soil: A baseline for research and development. Publication 39. International Institute for Land Reclamation and Improvement/ILRI P.O. Box 45,6700 AA Wageningen, The Netherlands 1986	
[7] FAO. Saline soils and their management	

12. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1-3	Chương 1. Quản lý và sử dụng đất phèn	6	2	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1 đến 6 - Chương 4 + Tài liệu [2], [5], [6]
4-6	Chương 2. Quản lý và sử dụng đất mặn và đất kiềm	6	2	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1 đến 7 - Chương 2 + Tài liệu [8]
7-9	Chương 3. Quản lý và sử dụng đất bạc màu.	6	2	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1 đến 3 - Chương 4

				+ Tài liệu [4]
10-11	Chương 4. Quản lý và sử dụng đất than bùn	4	2	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1 đến 4 - Chương 5 + Tài liệu [3]

Cần Thơ, ngày 14 tháng 10 năm 2020

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



Nguyễn Minh Phượng

